

QUYẾT ĐỊNH
về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy
của Ban Dân vận Tỉnh ủy

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 04-QĐi/TW, ngày 25 tháng 7 năm 2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy;
- Căn cứ Quy chế làm việc (sửa đổi, bổ sung) số 04-QC/TU, ngày 05 tháng 12 năm 2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy khóa XV, nhiệm kỳ 2015 - 2020;
- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Tỉnh ủy,

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Chức năng của Ban Dân vận Tỉnh ủy

1. Là cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy về công tác dân vận.
2. Là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác dân vận của Tỉnh ủy (bao gồm cả công tác dân tộc, tôn giáo); là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của tỉnh.

Điều 2. Nhiệm vụ của Ban Dân vận Tỉnh ủy

1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện
 - a) Chủ trì, phối hợp tham mưu, đề xuất xây dựng các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, chương trình công tác dân vận và chủ trương, giải pháp về công tác dân vận của Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Tỉnh ủy.
 - b) Chủ trì, phối hợp nghiên cứu, đề xuất Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo, phát huy quyền làm chủ của nhân dân và triển khai tổ chức thực hiện.

c) Tham mưu giúp cấp ủy nắm tình hình và chỉ đạo hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, hội quần chúng ở địa phương; hoạt động công tác dân vận của các cơ quan nhà nước ở địa phương.

d) Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, mặt trận, đoàn thể theo dõi, tổng hợp tình hình nhân dân (bao gồm cả tình hình dân tộc, tôn giáo, các giai tầng xã hội, các vấn đề bức xúc trong nhân dân); báo cáo và tham mưu kịp thời với Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy để lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận và xử lý những vấn đề phát sinh.

đ) Tham gia ý kiến với các cơ quan chính quyền trong việc thể chế hóa nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Đảng về công tác dân vận, tôn giáo, dân tộc và phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

e) Thực hiện việc báo cáo định kỳ và đột xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Dân vận Trung ương theo quy định.

g) Sơ kết, tổng kết về công tác dân vận.

2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

a) Việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Đảng về công tác dân vận.

b) Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác dân vận cho cấp ủy và cán bộ làm công tác dân vận của Đảng trong tỉnh.

3. Thẩm định, thẩm tra

a) Các đề án, văn bản về công tác dân vận trước khi trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

b) Tham gia ý kiến đối với các đề án, dự án thuộc lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội, quốc phòng, an ninh... có liên quan đến công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo; các đề án, dự án có liên quan đến quyền làm chủ của nhân dân và công tác dân vận của các cơ quan nhà nước.

4. Phối hợp

a) Với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tham mưu, giúp Tỉnh ủy xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm về công tác dân vận.

b) Với các ban, ngành liên quan trong các hoạt động chung về công tác dân vận; công tác nghiên cứu, kiểm tra, đào tạo, bồi dưỡng, thông tin... về công tác dân vận ở địa phương.

c) Với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan liên quan và hội quần chúng trong công tác vận động nhân sĩ, trí thức, người có uy tín trong đồng bào các dân tộc thiểu số và chức sắc trong tôn giáo, trong việc tham gia xây

dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

d) Với Ban Tổ chức Tỉnh ủy trong công tác cán bộ theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử; trong việc quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, người lao động của Ban Dân vận Tỉnh ủy.

đ) Với Văn phòng Tỉnh ủy giúp Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

5. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy giao.

Điều 3. Tổ chức, bộ máy

1. Lãnh đạo ban: Gồm Trưởng ban và 02 phó trưởng ban.

2. Các đơn vị trực thuộc

a) Phòng Đoàn thể và các hội quần chúng

b) Phòng Dân vận các cơ quan nhà nước, Dân tộc và Tôn giáo

c) Phòng Tổng hợp

3. Biên chế

Biên chế Ban Dân vận Tỉnh ủy được phân bổ trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, đề án vị trí việc làm; gắn với kế hoạch, lộ trình tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức của Ban Dân vận Tỉnh ủy theo quy định. Trước mắt, sau khi sắp xếp biên chế của Ban Dân vận Tỉnh ủy có 18 chỉ tiêu biên chế.

Điều 4. Quy chế làm việc, mối quan hệ công tác

1. Căn cứ Quyết định này, Ban Dân vận Tỉnh ủy xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của Ban Dân vận Tỉnh ủy.

2. Quan hệ công tác của Ban Dân vận Tỉnh ủy với các cơ quan có liên quan thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, các quy chế phối hợp của Ban Dân vận Tỉnh ủy và theo quy định, hướng dẫn của các cơ quan chức năng cấp trên.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 286-QĐ/TU, ngày 17 tháng 6 năm 2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Ban Dân vận Tỉnh ủy.

2. Ban Dân vận Tỉnh ủy, các đảng bộ, ban cán sự đảng, đảng đoàn trực thuộc Tỉnh ủy và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, cần thiết phải bổ sung, sửa đổi thì Ban Dân vận Tỉnh ủy báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Ban Dân vận Trung ương, Cơ quan Thường trực Ban Dân vận Trung ương tại Đà Nẵng,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các đảng bộ, ban cán sự đảng, đảng đoàn trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

đã ký

Hồ Văn Niên